

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày: 10-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Sang.

2/ Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huê, Thư ký – Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Liệt, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Châu Hoàng P, sinh ngày 01/01/1991, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp B, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Châu P, sinh năm 1969 và bà Trần Thị Ú, sinh năm 1970; Có Vợ: Trương Thị L, sinh năm 1992 và 02 con; Tiền án: Có 01 tiền án; Tiền sự: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 08/9/2022 đến ngày 14/9/2022 chuyển tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Châu Hoàng P:** Ông Diệp Minh Trường – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh

- **Người làm chứng:** Diệp H, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Ba Se B, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 13 giờ ngày 08/9/2022, P đã dùng điện thoại của mình gọi cho người thanh niên tên N hay N ở thành phố Trà Vinh (P không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể), hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá để sử dụng. Người này đồng ý bán cho P. P nói đến khu vực gần nhà P ở ấp B, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh giao ma túy cho P để bên trong một đoạn ống nhựa màu trắng hồng được hơ kín hai đầu. P trả cho người này 300.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, P đem vào nhà cắt đoạn ống nhựa trên chia làm hai phần. P hơ đoạn ống nhựa lại (1 phần), bỏ vào túi quần sau bên phải. Phần còn lại P sử dụng một ít, số ma túy còn lại P để vào giấy bạc gói lại để ở túi quần phía trước bên phải và đoạn ống nhựa màu trắng có sẵn tại nhà, hơ kín hai đầu lại cầm ở tay trái. Khi đó, P nhìn thấy Diệp H ở trước nhà mua thuốc uống nên P rủ H vào nhà P để cùng P đi đến nhà của bạn P chơi. Khi H vào nhà P thì H thấy bộ sử dụng ma túy ở dưới bàn, H tự lấy sử dụng. Đến khoảng 14 giờ ngày 08/9/2022, Châu Hoàng P điều khiển xe mô tô chở Diệp H lưu thông trên tuyến đường nhựa thuộc ấp B, xã L có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên trình sát Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Trà Vinh phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành và Công an xã L, huyện Châu Thành tiến hành kiểm tra. P thấy có lực lượng Công an đuổi theo nên P bỏ đoạn ống nhựa màu trắng lên tường rào của chùa Lò Gạch. P dừng xe lại cặp hàng rào chùa Lò Gạch thuộc ấp B, xã L thì bị bắt giữ. Qua kiểm tra, phát hiện tại túi quần trước bên phải P đang mặc có một gói giấy bạc, không xác định hình dạng bên trong có chứa chất tinh thể rắn nghi là chất ma túy; ở túi quần sau bên phải có một đoạn ống nhựa màu trắng hồng được hơ kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn nghi là chất ma túy. Ngoài ra, kiểm tra xung quanh phát hiện ở trên tường rào của chùa Lò Gạch gần nơi P và H đứng có đoạn ống nhựa màu trắng, được hơ kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy.

Cơ quan điều tra đã lập biên bản thu giữ và niêm phong các đồ vật nêu trên theo quy định.

Kết luận giám định số: 486/KL-KTHS, ngày 12/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, kết luận:

Gói 1: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) gói giấy bạc, được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,2016 gam; Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng - hồng, được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,1840 gam.

Gói 2: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,1147 gam.

Tại cáo trạng số: 09/VKS-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Châu Hoàng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Châu Hoàng P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tính chất của vụ án, nhân thân của bị cáo. Vì đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Châu Hoàng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt bị cáo Châu Hoàng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tính từ ngày 08/9/2022.

Vị còn đề nghị xem xét xử lý vật chứng trong vụ án và án phí đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Châu Hoàng P trình bày ý kiến tranh luận: Thống nhất với nội dung cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo Châu Hoàng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng pháp luật, không oan sai. Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử bị cáo mức án nhẹ nhất và đề nghị miễn án phí cho bị cáo P.

Bị cáo Châu Hoàng P thống nhất ý kiến trình bày tranh luận của người bào chữa, bị cáo không có ý kiến tranh luận thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sớm hòa nhập cộng đồng để nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ vào các lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của những người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản bắt người quả tang, kết quả giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 08/9/2022, trên tuyến đường nhựa cặp hàng rào chùa Lò Gạch thuộc ấp B, xã L,

huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, cơ quan công an bắt quả tang Châu Hoàng P đang tàng trữ ma túy cụ thể: 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa 0,1840 gam ma túy, loại Methamphetamine; gói giấy bạc bên trong chứa 0,2016 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa 0,1147 gam ma túy, loại Methamphetamine. Như vậy, tổng khối lượng ma túy mà Châu Hoàng P tàng trữ khi bắt quả tang là 0,5003 gam ma túy, loại Methamphetamine. Mục đích P tàng trữ là để sử dụng.

[3] Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Châu Hoàng P đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, không sai đối với bị cáo.

[4] Xét tính chất vụ án, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý của nhà nước về ma túy, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại; nó làm ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ của người sử dụng, nó làm cho con người mất lý trí, hành xử một cách vô ý thức và gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác rất nguy hiểm.

Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý không chỉ xâm phạm đến trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Bản thân bị cáo đã trưởng thành, bị cáo đã nhận thức được việc tàng trữ sử dụng ma túy sử dụng là pháp luật cấm; bị cáo thích thỏa mãn cho bản thân, sống trụy lạc bất chấp hậu quả xảy ra bị cáo không màng đến, gây mất trật tự quản lý xã hội tại địa phương.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo Châu Hoàng P: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử 03 năm tù theo Bản án số 05/2011/HSPT ngày 21/01/2011, bị cáo đã chấp hành hình phạt tù xong nhưng chưa chấp hành về phần bồi thường cũng như về phần án phí hình sự phúc thẩm nên chưa được xóa án tích, mà nay bị cáo phạm tội khác nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn nhận tội, đã ăn năn, hối cải nhận thức được lỗi lầm, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về quan điểm và đề nghị của vị kiểm sát viên và người bào chữa có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím là công cụ bị cáo liên hệ với người bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định, gồm:

+ Vỏ bao gói.

+ Gói 1: Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định), có khối lượng 0,3603 gam, được để trong phong bì niêm phong số 486/M2128981.

+ Gói 2: Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định), có khối lượng 0,1115 gam, được để trong phong bì niêm phong số 486/M2128985.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn án phí cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Châu Hoàng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Châu Hoàng P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/9/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím.

Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định, gồm:

+ Vỏ bao gói.

+ Gói 1: Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định), có khối lượng 0,3603 gam, được để trong phong bì niêm phong số 486/M2128981.

+ Gói 2: Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định), có khối lượng 0,1115 gam, được để trong phong bì niêm phong số 486/M2128985.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS (...)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Phạm Hoàng Nguyên

